TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ VĨNH CHÂU** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 125/2019/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Châu, ngày 04 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 9, Điều 53, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 09 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 234/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 09 năm 2019

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Kim Nhật P,** sinh năm 1979

Địa chỉ: Số nhà 30, khóm Vĩnh T, Phường A, thị xã Vĩnh C, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị đơn: Ông **Lâm Thành S,** sinh năm 1970.

Địa chỉ: Số nhà 71, khóm Xẻo M, phường Vĩnh P, thị xã Vĩnh C, tỉnh Sóc Trăng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Kim Nhật P và ông Lâm Thành S thống nhất thừa nhận quan hệ sống chung không phải là vợ chồng vì không đăng ký kết hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng: Bà Kim Nhật P và ông Lâm Thành S thống nhất cháu Lâm Nhựt T đã trưởng thành, có đủ khả năng nhận thức, đủ khả năng lao động nên không yêu cầu tòa án giải quyết. Còn cháu Lâm Nhựt K (Nam), sinh ngày 24/2/2002 bà P và ông S thống nhất giao cho ông Lâm Thành S trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và cũng theo nguyện vọng của cháu Lâm Nhựt K, cháu Lâm Nhựt K có nguyện vọng được sống với ông Lâm Thành S, bà Kim Nhật P không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung cho bà Kim Nhật Phượng, không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Bà Kim Nhật P và ông Lâm Thành S thống nhất: Tự thỏa

thuận phân chia nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Kim Nhật P và ông Lâm Thành S thống nhất: Không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự. Bà Kim Nhật P tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà bà đã nộp theo biên lai thu số 0000545 ngày 04/09/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng. Bà Kim Nhật P được nhận lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng) còn thừa nhận tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV & THA);
- Đương sự;
- VKSNDTXVC;
- UBND P. Vĩnh P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Dương Chiêu Hùng